

Số: *MT/*QĐ-UBND

Lai Châu, ngày *27* tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về thực hiện chính sách đối với người có uy tín
trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Lai Châu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

Căn cứ các Công văn của Ủy ban Dân tộc: Số 285/UBNDT-DTTS ngày 29/3/2018 về triển khai thực hiện Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ; số 392^a/UBNDT-DTTS ngày 20/4/2018 hướng dẫn bổ sung thực hiện Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Công văn số 7020/BTC-NSNN ngày 14/6/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện chính sách quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Trưởng Ban Dân tộc tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban Dân tộc; (B/c)
- Lưu: VT, VX.

KT. CHỦ TỊCH
HỒ CHỦ TỊCH



★ **Tống Thanh Hải**

QUY ĐỊNH

Về thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Lai Châu
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1171/QĐ-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định về tiêu chí, điều kiện, thủ tục lựa chọn, công nhận người có uy tín; đưa ra khỏi danh sách người có uy tín và phân cấp quản lý, thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

2. Đối tượng

- a) Người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Lai Châu.
- b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trong hoạt động quản lý và thực hiện chính sách đối với người có uy tín trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Về nguyên tắc thực hiện

1. Người có uy tín được lựa chọn từ thôn, bản, tổ dân phố... và tương đương (được gọi chung là bản); xã, phường, thị trấn (được gọi chung là cấp xã).
2. Chính sách thực hiện trực tiếp đối với người có uy tín, đảm bảo công khai, minh bạch, đúng đối tượng và đúng chế độ quy định.
3. Người có uy tín (NCUT) do địa phương trực tiếp quản lý, phân công, phân cấp thực hiện chính sách và công tác vận động, phát huy vai trò của người có uy tín trên địa bàn tỉnh.
4. Trường hợp người có uy tín thuộc đối tượng được hưởng nhiều chính sách hỗ trợ với cùng tính chất thì chỉ được hưởng một chính sách với mức hỗ trợ cao nhất.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Tiêu chí, đối tượng, điều kiện lựa chọn người có uy tín

1. Tiêu chí lựa chọn người có uy tín

a) Là công dân Việt Nam, không phân biệt thành phần dân tộc, cư trú hợp pháp trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

b) Là người tiêu biểu, có nhiều công lao, đóng góp trong các phong trào thi đua yêu nước, xóa đói giảm nghèo, bảo vệ an ninh trật tự, giữ gìn bản sắc văn hóa và đoàn kết các dân tộc.

c) Bản thân và gia đình gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.

d) Có hiểu biết về văn hóa truyền thống, phong tục, tập quán dân tộc; có mối liên hệ chặt chẽ và có ảnh hưởng trong dòng họ, dân tộc và cộng đồng dân cư.

đ) Có khả năng quy tụ, tập hợp đồng bào dân tộc thiểu số trong phạm vi nhất định được người dân trong cộng đồng tín nhiệm, tin tưởng, nghe và làm theo.

2. Đối tượng lựa chọn

Người có uy tín được lựa chọn từ các đối tượng sau:

a) Cán bộ, công chức, viên chức lực lượng vũ trang theo quy định của pháp luật hiện hành có quá trình công tác lâu năm, có cống hiến cho dân tộc, đất nước đã nghỉ công tác hiện đang sinh sống trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

b) Già làng, trưởng thôn, bản, trưởng dòng họ hoặc những người thường được đồng bào dân tộc thiểu số mời thực hiện các nghi lễ cầu cúng cho gia đình, dòng họ, bản làng.

c) Chức sắc, chức việc trong các tôn giáo ở vùng dân tộc thiểu số (Phật giáo, Tin lành, Công giáo...).

d) Nhân sỹ, trí thức, doanh nhân, nhà giáo, người hành nghề chữa bệnh giỏi hoặc có điều kiện kinh tế thường giúp đỡ và được đồng bào tín nhiệm.

3. Điều kiện bình chọn người có uy tín

a) Mỗi bản thuộc vùng dân tộc thiểu số có ít nhất 1/3 số hộ gia đình hoặc số nhân khẩu là người dân tộc thiểu số được bình chọn 01 (một) người có uy tín;

b) Trường hợp bản không đủ các điều kiện quy định tại Điểm a, Khoản 3 Điều này hoặc có nhiều thành phần dân tộc cùng sinh sống, căn cứ tình hình thực tế và đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, UBND cấp huyện, thành phố (Sau đây gọi chung là cấp huyện) tổng hợp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định số lượng người có uy tín được bình chọn, nhưng tổng số người có uy tín được bình chọn không vượt quá tổng số bản của vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

Điều 4. Thủ tục công nhận, đưa ra khỏi danh sách và bổ sung, thay thế người có uy tín

1. Về công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số

Người có uy tín được bình chọn, công nhận 5 năm một lần (kể từ năm 2019) thực hiện trong quý IV của năm bình chọn theo trình tự các bước, như sau:

a) Bước 1: Lập danh sách đề nghị công nhận người có uy tín (Bản)

UBND xã chỉ đạo Trưởng bản chủ trì tổ chức họp dân (có sự tham gia của ít nhất 2/3 số hộ gia đình trong thôn, bản) phổ biến về nội dung chính sách, tiêu chí, đối tượng, điều kiện bình chọn người có uy tín quy định tại Điều 3 Quy định này và tiến hành đề cử người có uy tín (theo Mẫu số 01 tại Phụ lục kèm theo Quy định này) gửi Trưởng ban công tác Mặt trận bản.

Khi nhận được danh sách đề cử người có uy tín của Trưởng bản, Trưởng ban công tác mặt trận bản chủ trì tổ chức họp liên tịch với sự tham gia của đại diện Chi ủy, chính quyền, Ban công tác Mặt trận, các tổ chức đoàn thể, đồng chí được các tổ chức liên quan giao nhiệm vụ phụ trách bản và đại diện hộ dân trong bản tiến hành bình chọn và lập danh sách đề nghị công nhận người có uy tín (01 bộ hồ sơ, gồm: Văn bản đề nghị và Biên bản họp liên tịch theo Mẫu số 02 tại Phụ lục kèm theo Quy định này) gửi UBND cấp xã trước ngày 05/11.

Lưu ý: Hình thức bình chọn ở 02 cuộc họp nêu trên có thể bằng biểu quyết giơ tay hoặc bỏ phiếu kín (do Hội nghị quyết định). Người được bình chọn phải đạt trên 50% tổng số đại biểu dự họp tán thành (trường hợp lần 1 chưa bình chọn được thì tiến hành bình chọn lần 2 theo trình tự như trên, nếu không bình chọn được thì bản đó không có người có uy tín).

b) Bước 2: Kiểm tra kết quả bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín (Cấp xã)

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của các bản, Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì, mời Đảng ủy xã và các ban, ngành, đoàn thể liên quan của xã kiểm tra kết quả bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín của các bản trong xã và lập hồ sơ (01 bộ, gồm: Biên bản họp của bản, văn bản đề nghị, kèm theo danh sách và Biên bản theo Mẫu số 03 tại Phụ lục kèm theo Quy định này) gửi UBND cấp huyện (qua Phòng Dân tộc hoặc bộ phận phụ trách công tác dân tộc) trước ngày 15/11.

c) Bước 3: Tổng hợp, kiểm tra hồ sơ (Cấp huyện)

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của các xã, Phòng Dân tộc (bộ phận làm công tác dân tộc) tham mưu cho UBND cấp huyện tổng hợp, kiểm tra và lập hồ sơ (01 bộ, gồm: Văn bản đề nghị, danh sách

theo Mẫu số 04 tại Phụ lục kèm theo Quy định này và bản tổng hợp hồ sơ đề nghị của các xã) gửi Ban Dân tộc tỉnh trước ngày 25/11.

d) Bước 4: Hoàn thiện hồ sơ, trình công nhận người có uy tín (Cấp tỉnh)

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của các huyện, Ban Dân tộc tỉnh tổng hợp, thống nhất với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN tỉnh, Công an tỉnh và các sở, ban ngành liên quan hoàn thiện hồ sơ (01 bộ, gồm: Tờ trình, danh sách đề nghị công nhận người có uy tín theo Mẫu số 04 tại Phụ lục kèm theo Quy định này và bản tổng hợp hồ sơ đề nghị của các huyện) trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét quyết định công nhận người có uy tín trên địa bàn tỉnh trước ngày 15/12 của năm và gửi Ủy ban Dân tộc.

2. Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín

Hàng năm (không phải năm theo định kỳ 5 năm), không phê duyệt lại danh sách người có uy tín trên địa bàn tỉnh, chỉ thực hiện rà soát, đưa ra khỏi danh sách người có uy tín, cụ thể như sau:

a) Các trường hợp đưa ra khỏi danh sách người có uy tín:

- Người có uy tín chết.

- Người có uy tín đã chuyển nơi khác sinh sống hoặc do sức khỏe yếu, tự nguyện xin rút khỏi danh sách người có uy tín (theo Mẫu số 05 tại Phụ lục kèm theo Quy định này).

- Người có uy tín vi phạm pháp luật.

- Người có uy tín mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Người có uy tín giảm sút uy tín, không đảm bảo các tiêu chí quy định tại Khoản 1 Điều 3 Quy định này.

b) Trình tự đưa ra khỏi danh sách người có uy tín

Hàng năm, UBND xã chỉ đạo Trưởng bản rà soát, báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động của người có uy tín trên địa bàn gửi UBND huyện (qua phòng Dân tộc). Khi có các trường hợp nêu tại Điểm a Khoản này, trình tự, thủ tục đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín thực hiện như sau:

- Bước 1: Đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín (Bản)

Trưởng bản chủ trì tổ chức họp dân (có sự tham gia của ít nhất 2/3 số hộ gia đình trong thôn, bản) thông báo tình hình hoạt động của người có uy tín và xin ý kiến của Nhân dân đưa ra khỏi danh sách người có uy tín, lập biên bản gửi Trưởng ban công tác Mặt trận bản.

Trưởng ban công tác Mặt trận thôn tổ chức họp liên tịch (có sự tham gia của đại diện Chi ủy, chính quyền, Ban công tác Mặt trận, các tổ chức đoàn thể và đại diện hộ dân trong bản), đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín (hồ sơ 01 bộ, gồm: Văn bản đề nghị, biên bản họp theo Mẫu số 06 tại Phụ lục kèm theo Quy định này và các giấy tờ liên quan) gửi UBND cấp xã trước ngày 05/11.

- Bước 2: Kiểm tra, lập hồ sơ đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín (Cấp xã)

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của các thôn, bản, Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra và lập hồ sơ (01 bộ gồm: Văn bản đề nghị, biên bản theo Mẫu số 07 tại Phụ lục kèm theo Quy định này và các giấy tờ liên quan) gửi UBND cấp huyện (qua phòng Dân tộc) trước ngày 15/11.

- Bước 3: Tổng hợp, kiểm tra và lập hồ sơ đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín (Cấp huyện)

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của các xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp, kiểm tra và lập hồ sơ (01 bộ gồm: Văn bản đề nghị; danh sách theo Mẫu số 08 kèm theo Quy định này và bản tổng hợp hồ sơ đề nghị của xã) gửi Ban Dân tộc tỉnh trước ngày 25/11.

- Bước 4: Hoàn thiện hồ sơ, ban hành quyết định đưa ra khỏi danh sách người có uy tín

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của các huyện, Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp, thống nhất với cơ quan Công an tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các ngành chức năng liên quan hoàn thiện hồ sơ (01 bộ gồm: Tờ trình đề nghị, danh sách theo mẫu số 08 kèm theo Quy định này; bản tổng hợp hồ sơ đề nghị của các huyện và các văn bản có liên quan khác), trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trên địa bàn tỉnh trước ngày 15/12 gửi Ủy ban Dân tộc.

3. Bổ sung, thay thế người có uy tín

a) Hàng năm, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định bổ sung, thay thế người có uy tín trên cơ sở đề nghị của Chủ tịch UBND cấp huyện đối với trường hợp sau đây:

- Thôn, bản chưa có người có uy tín và đủ điều kiện quy định tại Điều 3 Quy định này.

- Thay thế các trường hợp đưa ra khỏi danh sách người có uy tín.

b) Về trình tự, thủ tục bổ sung, thay thế người có uy tín thực hiện tương tự 04 bước quy định tại Khoản 1 điều này.

Điều 5. Chế độ, chính sách đối với người có uy tín

1. Cung cấp thông tin

a) Định kỳ hoặc đột xuất người có uy tín được phổ biến, cung cấp thông tin mới về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tình hình và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh trật tự và kết quả thực hiện các Chương trình, dự án, chính sách dân tộc đang thực hiện trên địa bàn tỉnh. Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định hiện hành.

b) Người có uy tín được cấp 01 tờ/số Báo Dân tộc và Phát triển của Ủy ban Dân tộc; 01 tờ/số Báo Lai Châu hoặc hình thức cung cấp thông tin khác phù hợp đối với người có uy tín do cấp tỉnh (cơ quan thường trực) lựa chọn (như: Tuyên truyền, phổ biến, hội nghị cung cấp thông tin, trao đổi kinh nghiệm...). Kinh phí thực hiện được bố trí trong dự toán giao hàng năm của Ban Dân tộc để thực hiện.

c) Hàng năm UBND cấp xã tổng hợp danh sách người có uy tín cần tập huấn, bồi dưỡng kiến thức; tham quan, học tập kinh nghiệm về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh gửi UBND huyện (qua phòng Dân tộc) tổng hợp, xây dựng kế hoạch (số lượng lớp, quy mô lớp; số lượng đoàn thăm quan, học hỏi kinh nghiệm, quy mô thực hiện); UBND huyện tổng hợp gửi UBND tỉnh trước ngày 15 tháng 02 (qua Ban Dân tộc tỉnh); Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt, cụ thể như sau:

- Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức phù hợp với người có uy tín về pháp luật, quốc phòng, an ninh, chính sách dân tộc và kỹ năng hòa giải, tuyên truyền, vận động quần chúng.

+ Số lượng người có uy tín được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức là 400-600 người/năm (trong đó: Cấp tỉnh tổ chức cho 200-250 người/năm; Cấp huyện tập huấn cho 200-350 người/năm).

+ Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định hiện hành.

- Thăm quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, giữ gìn bản sắc văn hóa và đoàn kết dân tộc.

+ Tổng số đoàn người có uy tín đi thăm quan từ 4-6 đoàn/năm, số lượng người 30-35 người/đoàn (trong đó: Thăm quan ngoài tỉnh do cấp tỉnh tổ chức tối thiểu 2 đoàn/năm; thăm quan trong tỉnh do cấp huyện tổ chức từ 2-4 đoàn/năm).

+ Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định hiện hành.

2. Hỗ trợ vật chất, động viên tinh thần

a) Thăm hỏi, tặng quà nhân dịp tết Nguyên đán, Tết của các dân tộc thiểu số không quá 02 lần/năm (do cấp xã tổ chức); mức chi không quá 500.000 đồng/người/lần.

b) Thăm hỏi, hỗ trợ người có uy tín bị ốm đau không quá 01 lần/01 năm (do cấp huyện hoặc cấp tỉnh tổ chức). Mức chi: Cấp huyện không quá 800.000 đồng/người/năm; cấp tỉnh không quá 1.500.000 đồng/người/năm.

c) Thăm hỏi, hỗ trợ hộ gia đình người có uy tín gặp khó khăn (thiên tai, hỏa hoạn). Mức chi: Không quá 500.000 đồng/gia đình/năm đối với cơ quan cấp huyện; không quá 1.000.000 đồng/gia đình/năm đối với cơ quan cấp tỉnh.

d) Thăm viếng, động viên khi người có uy tín, thân nhân trong gia đình (bố, mẹ, vợ, chồng, con) qua đời. Mức chi: Không quá 500.000 đồng/trường hợp đối với cơ quan cấp huyện; không quá 1.000.000 đồng/trường hợp đối với cơ quan cấp tỉnh.

3. Khen thưởng

Người có uy tín có thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ an ninh, trật tự, giữ gìn bản sắc văn hóa và đoàn kết dân tộc được biểu dương, khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn hiện hành về thi đua, khen thưởng.

4. Đón tiếp, tặng quà các đoàn đại biểu người có uy tín đến thăm, làm việc tại các cơ quan, đơn vị của tỉnh, của huyện.

Tặng quà lưu niệm, mức chi không quá 500.000 đồng/đại biểu; chi đón tiếp thực hiện theo quy định hiện hành về chế độ chi tiếp khách trong nước.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố

1. Ban Dân tộc tỉnh

a) Là cơ quan Thường trực giúp UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện Quy định này.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện có hiệu quả Quy định này.

c) Hàng năm, tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên cơ sở đề nghị của UBND cấp huyện gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, đánh giá kết quả thực hiện chính sách.

Hàng năm (trước ngày 10/12) báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chính sách về UBND tỉnh, Ủy ban Dân tộc.

2. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc và các cơ quan liên quan tham mưu, hướng dẫn cơ chế tài chính, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện chính sách đối với người có uy tín.

c) Hàng năm, thẩm định dự toán kinh phí thực hiện chính sách đối với người có uy tín trên cơ sở đề nghị của Ban Dân tộc, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

3. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc, các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện Quy định này đối với người có uy tín được phân công quản lý.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc và các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở tăng cường thông tin, tuyên truyền việc thực hiện chính sách và công tác vận động, phát huy vai trò của người có uy tín đa dạng, phù hợp với đồng bào dân tộc thiểu số.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên: Chỉ đạo các cấp theo ngành phối hợp thực hiện và tham gia giám sát thực hiện Quy định tại địa phương.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc Quy định này; phân cấp quản lý việc thực hiện chính sách và vận động, phát huy vai trò của người có uy tín tại cơ sở.

b) Chỉ đạo UBND cấp xã phối hợp với đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát việc bình chọn, đề nghị công nhận đưa ra khỏi danh sách, thay thế người có uy tín ở thôn, bản đảm bảo đúng quy định hiện hành.

c) Lập dự toán kinh phí thực hiện chính sách gửi Ban Dân tộc, Sở Tài chính tổng hợp trình UBND tỉnh trước ngày 10/6 hàng năm; báo cáo kết quả thực hiện chính sách (theo Mẫu số 09, 10 và 11 kèm theo Quy định này và báo cáo tình hình hoạt động của người có uy tín trên địa bàn gửi Ban Dân tộc tỉnh tổng hợp trước ngày 25/11 hàng năm để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Ủy ban Dân tộc.

Điều 7. Khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo

Về khiếu nại, tố cáo có liên quan đến tổ chức thực hiện việc bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín, đưa ra khỏi danh sách, thay thế và thực hiện chính sách đối với người có uy tín được giải quyết theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo và các văn bản pháp luật có liên quan.

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy định này, nếu có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, các cơ quan, đơn vị liên quan phản ánh kịp thời về Ban Dân tộc để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Tống Thanh Hải

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỘI NGHỊ DÂN CƯ THÔN
Đề cử người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số

Hôm nay, ngày....tháng...năm, tại thôn (ghi rõ địa điểm tổ chức).....

Chúng tôi gồm:

- Đại diện Chi ủy thôn (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện chính quyền (ghi rõ họ, tên, chức danh).....
- Đại diện Mặt trận (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện các tổ chức đoàn thể (ghi rõ họ, tên, chức danh).
- Số hộ gia đình dự họp/tổng số hộ trong thôn:
- Chủ trì: Ông (bà):.....Chức danh: Trưởng thôn
- Thư ký (ghi rõ họ, tên, chức danh):

Sau khi nghe Trưởng thôn phổ biến về tiêu chí, điều kiện bình chọn người có uy tín và nội dung chính sách quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ, hội nghị đã thống nhất đề cử người có uy tín của thôn năm.....như sau:

Số TT	Họ và tên	Giới tính/ Năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú	Trình độ văn hóa/ chuyên môn	Kết quả *				Lý do
		Nam	Nữ				Đồng ý		Không đồng ý		
							Số người	Tỉ lệ %	Số người	Tỉ lệ %	
	Tổng số										

Biên bản lập thành 02 bản, các đại diện có mặt nhất trí ký tên./.

Đại diện hộ dân
(ký, ghi rõ họ tên của đại diện
03 hộ dân dự họp)

Thư ký
(ký, ghi rõ họ tên)

Trưởng thôn
(ký, ghi rõ họ tên)

* **Ghi chú:** Mỗi thôn đề cử không quá 02 người. Người được đề cử phải đạt trên 50% tổng số đại biểu dự họp đồng ý và có tỷ lệ cao nhất (bằng hình thức biểu quyết giơ tay).

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

* Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP LIÊN TỊCH THÔN

Bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số

Hôm nay, ngày....tháng...năm, tại thôn (ghi rõ địa điểm tổ chức).....

Chúng tôi gồm:

- Đại diện Chi ủy thôn (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện chính quyền (ghi rõ họ, tên Trưởng thôn hoặc Phó trưởng thôn)
- Đại diện Mặt trận (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện các tổ chức đoàn thể (Mỗi đoàn thể cử 01 người đại diện tham dự; ghi rõ họ, tên, chức danh).
- Đại diện hộ gia đình DTTS trong thôn (ghi rõ họ, tên): tối thiểu 03 hộ gia đình.
- Chủ trì: Ông (bà):.....Chức danh: Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn
- Thư ký (ghi rõ họ, tên, chức danh):

Sau khi xem xét danh sách đề cử của thôn; căn cứ tiêu chí, điều kiện bình chọn người có uy tín quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ và ý kiến tham gia của đại diện các ban, ngành, đoàn thể dự họp, cuộc họp thống nhất đề nghị công nhận người có uy tín của thôn năm.....như sau:

Số TT	Họ và tên	Giới tính/ Năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú	Trình độ văn hóa/ chuyên môn	Kết quả *				Lý do
		Nam	Nữ				Đồng ý		Không đồng ý		
							Số người (số phiếu)	Tỉ lệ %	Số người (số phiếu)	Tỉ lệ %	
	Tổng số										

Biên bản lập thành 02 bản, các đại diện có mặt nhất trí ký tên./.

Thư ký

(ký, ghi rõ họ tên)

Chủ trì

(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện chính quyền

(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện Mặt trận

(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện Chi ủy

(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện các Đoàn thể

(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện hộ dân

(ký, ghi rõ họ tên)

*** Ghi chú:**

- Bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết giơ tay do Hội nghị quyết định. Người được bình chọn, đề nghị là người có uy tín phải đạt trên 50% tổng số đại biểu dự họp đồng ý và có tỷ lệ bình chọn cao nhất.
- Đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn tham dự với vai trò giám sát, không tham gia bỏ phiếu hoặc biểu quyết bình chọn người có uy tín; trường hợp bình chọn bằng bỏ phiếu kín, tổ kiểm phiếu phải có sự tham gia của đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn.
- Trường hợp có nhiều hơn số lượng người được bình chọn/thôn mà có kết quả bình chọn bằng nhau thì đưa cả vào danh sách bình chọn gửi UBND xã/phường/thị trấn xem xét, quyết định.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA

Kết quả bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín năm

Hôm nay, ngày....tháng...năm, tại UBND xã (ghi rõ địa điểm tổ chức).....

Chúng tôi gồm:

- Đại diện Đảng ủy xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện UBND xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện Công an xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện Ủy ban MTTQ xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):.....
- Đại diện các tổ chức đoàn thể của xã/phường/thị trấn (Mỗi đoàn thể cử 01 người tham gia; ghi rõ họ, tên, chức danh).
- Chủ trì: Ông (bà).....Chủ tịch (hoặc Phó CT) UBND xã/phường/thị trấn.
- Thư ký: Ông (bà) (ghi rõ họ, tên, chức danh).....

Căn cứ đề nghị của các thôn và kết quả kiểm tra; căn cứ tiêu chí, điều kiện bình chọn người có uy tín quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ và ý kiến tham gia của đại diện các ban, ngành, đoàn thể dự họp, cuộc họp thống nhất:

Số TT	Họ và tên	Giới tính/ Năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú	Trình độ văn hóa/ Chuyên môn	Kết quả				Lý do*
		Nam	Nữ				Đủ điều kiện		Không đủ điều kiện		
							Số phiếu	Tỉ lệ %	Số phiếu	Tỉ lệ %	
	Tổng số										

Biên bản lập thành 02 bản, các đại diện có mặt nhất trí ký tên./.

Thư ký

(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện chính quyền

(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện Công an xã

(ký, ghi rõ họ tên)

Chủ trì

(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Đại diện UBMTTQ xã

(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện Đảng ủy xã

(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện các Đoàn thể

(ký, ghi rõ họ tên)

*** Ghi chú:**

- Nêu rõ lý do các trường hợp đủ điều kiện hoặc không đủ điều kiện trong danh sách bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín của các thôn gửi UBND xã/phường/thị trấn.
- Trường hợp thôn gửi danh sách đề nghị công nhận người có uy tín vượt quá số lượng được bình chọn (do có kết quả bình chọn ở cuộc họp liên tịch thôn cao bằng nhau) thì các thành viên tham gia dự họp của UBND xem xét, quyết định chọn đủ số lượng người có uy tín được bình chọn của thôn đó.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỔNG HỢP DANH SÁCH
Bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số
Năm

Số TT	Họ, tên NCUT	Năm sinh/ Giới tính		Dân tộc	Nơi cư trú	Trình độ văn hóa Cohuyên môn	Thành phần người có uy tín									Đảng viên	Ghi chú
		Nam	Nữ				Già làng	Tộc trưởng	Trưởng dòng họ/	Trưởng thôn và tương đương	CB hưu	Chức sắc tôn giáo	Thầy mo, thầy cúng	Nhân sĩ, trí thức	Doanh nhân, người sản xuất giỏi		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
Tổng cộng																	

NGƯỜI LẬP BIỂU
(ký, ghi rõ họ tên)

TM.UBND.....
(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

- Ghi chú:**
- Cột (2): Ghi NCUT (người có uy tín) theo từng xã trong huyện;
 - Cột (6): Ghi cụ thể thôn bản, buôn làng, tổ dân phố và tương đương;
 - Các cột từ cột (8) đến cột (16): Ghi cụ thể, đúng thành phần của NCUT;
 - Cột (17): Nếu NCUT là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam thì đánh dấu (x) vào cột này. Nếu không phải thì ghi số 0 vào cột này.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Rút khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số

Kính gửi:

- Ban công tác Mặt trận thôn.....
- UBND xã/phường/thị trấn.....

Họ và tên người có uy tín:.....

Ngày tháng năm sinh:.....

Dân tộc:.....

Hộ khẩu thường trú tại:

Hiện đang là người có uy tín của thôn.....

Tôi làm đơn này đề nghị các cấp quản lý xem xét, cho phép tôi được rút khỏi danh sách người có uy tín của thôn.....

Lý do*:

.....

.....

....., ngàytháng..... năm....

Người làm đơn

(ký, ghi rõ họ tên)

* Ghi cụ thể lý do tự xin rút khỏi danh sách người có uy tín (ví dụ: do sức khỏe yếu; gia đình chuyển đi nơi khác sinh sống...);

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

* Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP LIÊN TỊCH THÔN

Đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số
Năm

Hôm nay, ngày....tháng...năm, tại thôn (ghi rõ địa điểm tổ chức).....

Chúng tôi gồm:

- Đại diện Chi ủy thôn (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện chính quyền (ghi rõ họ, tên Trưởng thôn hoặc Phó trưởng thôn)
- Đại diện Mặt trận (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện các tổ chức đoàn thể (Mỗi đoàn thể cử 01 người đại diện tham dự, ghi rõ họ, tên, chức danh).
- Đại diện hộ gia đình DTTS trong thôn (ghi rõ họ, tên): tối thiểu 03 hộ gia đình.
- Chủ trì: Ông (bà):.....Chức danh: Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn
- Thư ký (ghi rõ họ, tên, chức danh):

Căn cứ Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, sau khi xem xét, đánh giá các mặt và ý kiến tham gia của đại diện các ban, ngành, đoàn thể dự họp đối với:

1. Ông/Bà:.....năm sinh.....dân tộc.....cư trú tại....., các thành viên tham dự họp thống nhất (vớisố phiếu/tổng số phiếu =...%).
2. Các thành viên dự họp thống nhất đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, đưa ra khỏi danh sách người có uy tín đối với:

1. Ông/Bà:.....
- Lý do (nêu cụ thể lý do đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín):.....

2....

- Lý do:

Biên bản lập thành 02 bản, các đại diện có mặt nhất trí ký tên./.

Thư ký
(ký, ghi rõ họ tên)

Chủ trì
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện chính quyền
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện Mặt trận
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện Chi ủy
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện các Đoàn thể
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện hộ dân
(ký, ghi rõ họ tên)

- Ghi chú:** - Trường hợp người có uy tín chết: Không tổ chức họp liên tịch. Trưởng thôn làm văn bản đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín gửi UBND cấp xã;
- Trường hợp tự nguyện xin rút khỏi danh sách người có uy tín cần có đơn theo Mẫu số 05 kèm theo Quyết định này;
 - Đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn không tham gia bỏ phiếu, nhưng tham gia vào tổ kiểm phiếu để giám sát kết quả bỏ phiếu đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín của thôn.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA

Đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số
Năm

Hôm nay, ngày...tháng...năm, tại UBND xã (ghi rõ địa điểm tổ chức).....

Chúng tôi gồm:

- Đại diện Đảng ủy xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện UBND xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện Công an xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện Ủy ban MTTQ xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện các tổ chức đoàn thể của xã/phường/thị trấn (Mỗi đoàn thể cử 01 người tham gia; ghi rõ họ, tên, chức danh).
- Chủ trì: Ông (bà).....Chủ tịch (hoặc Phó CT) UBND xã/phường/thị trấn.
- Thư ký: Ông (bà) (ghi rõ họ, tên, chức danh).....

Căn cứ đề nghị của các thôn và kết quả kiểm tra; căn cứ các quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ và ý kiến tham gia của đại diện các ban, ngành, đoàn thể dự họp, cuộc họp thống nhất đề nghị UBND huyện/quận/thị xã xem xét đưa ra khỏi danh sách người có uy tín nămđối với các trường hợp sau:

Số TT	Họ và tên	Giới tính/ Năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú	Trình độ văn hóa/ Chuyên môn	Kết quả*				Lý do*
		Nam	Nữ				Đồng ý		Không đồng ý		
							Số phiếu	Tỉ lệ %	Số phiếu	Tỉ lệ %	
1											
...											
	Tổng số										

Biên bản lập thành 02 bản, các đại diện có mặt nhất trí ký tên./.

Thư ký
(ký, ghi rõ họ tên)

Chủ trì
(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Đại diện Công an xã
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện UBMTTQ xã
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện Đảng ủy xã
(ký, ghi rõ họ tên)

*** Ghi chú:**

- Thực hiện bỏ phiếu kín, người được đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín phải có trên 50% tổng số đại biểu dự họp bỏ phiếu tán thành.
- Nêu rõ lý do các trường hợp đề nghị đưa ra hoặc không đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín.

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN CUNG CẤP THÔNG TIN ĐỐI VỚI NGƯỜI CÓ UY TÍN NĂM

STT	Xã/huyện	Tổng số người có uy tín	Hội nghị phổ biến cung cấp thông tin		Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức		Tham quan, học tập kinh nghiệm		Cấp báo chí, tạp chí		Hình thức cung cấp thông tin khác			Ghi chú		
			Tổng số cuộc	Số NCUT	Tổng số cuộc	Số NCUT	Tổng số cuộc	Số NCUT	Loại báo tạp chí	Số lượng NCUT được cấp	Hình thức hoạt động	Tổng số cuộc	Số lượt NCUT tham gia		Cấp tổ chức	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
	Tổng Cộng															
1	Xã A															
2	Xã B															
3	Xã ...															
4																
5																
6																
7																

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ghi rõ họ, tên và ký)

TM. UBND HUYỆN

(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu)

Ghi chú:

- Các cột (16): Ghi cụ thể cấp tổ chức, cấp tỉnh tổ chức (ghi T), cấp huyện tổ chức (ghi H), cấp xã (ghi X)
- Cột (11): Ghi rõ tên báo, tạp chí do Trung ương hoặc địa phương cấp.
- Cột (13): Ghi rõ hình thức cung cấp thông tin.

UBND HUYỆN

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN
HỖ TRỢ VẬT CHẤT, ĐỘNG VIÊN TINH THẦN VÀ KHEN THƯỞNG ĐỐI VỚI NGƯỜI CÓ UY TÍN NĂM.....**

STT	Địa phương	Thăm hỏi, tặng quà dịp Tết Nguyên đán		Thăm hỏi, tặng quà dịp Tết của DTTS		Thăm hỏi, hỗ trợ NCUT ốm đau		Thăm hỏi, hỗ trợ NCUT gặp khó khăn (thiên tai, hỏa hoạn)		Thăm viếng NCUT và thân nhân qua đời			Hình thức thăm hỏi, hỗ trợ khác			Khen thưởng NCUT			Ghi chú						
		Tổng số cuộc	Số lượt NCUT	Tổng số cuộc	Số lượt NCUT	Tổng số cuộc	Số lượt NCUT	Tổng số cuộc	Số lượt NCUT	Tổng số cuộc	Số trường hợp	Cấp tổ chức	Hình thức thăm hỏi, hỗ trợ khác	Tổng số cuộc	Số lượt NCUT	Cấp tổ chức	Số lượt NCU T tham gia	Hình thức khen thưởng		Cấp khen thưởng					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	(23)	(24)	(25)	(26)
TỔNG																									
1	xã A																								
2	xã B																								
3	xã ...																								

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ghi rõ họ, tên và ký)

TM. UBND HUYỆN
(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu)

Ghi chú:

- Các cột (6), (9), (12), (15), (18), (22) và (25): Ghi cụ thể cấp tổ chức, ví dụ cấp tỉnh tổ chức (ghi T), cấp huyện tổ chức (ghi H), cấp xã tổ chức (X).
- Cột (19): Ghi rõ hình thức thăm hỏi, hỗ trợ khác (nếu có).
- Cột (24): Ghi rõ hình thức khen thưởng.

**TỔNG HỢP KINH PHÍ THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 12/2018/QĐ-TTG NGÀY 06/3/2018
CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ NĂM**

STT	Nội dung thực hiện	Số cuộc	Số người	Kinh phí giao			Kinh phí đã thực hiện so với KH	
				NSĐP	NSTW	Tổng	Triệu đồng	%
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7=5+6)	(8)	(9)
1	Phổ biến cung cấp thông tin							
2	Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức							
3	Tham quan, học tập kinh nghiệm							
4	Cấp Báo Dân tộc và Phát triển							
5	Cấp Báo, tạp chí địa phương							
6	Hình thức cung cấp thông tin khác							
 (Ghi cụ thể)							
7	Thăm hỏi, tặng quà Lễ, Tết							
	Thăm hỏi, tặng quà Tết Nguyên đán							
	Thăm hỏi, tặng quà Tết của DTTS							
8	Thăm hỏi NCUT ốm đau							
9	Thăm hỏi gia đình NCUT gặp khó khăn							
10	Thăm viếng NCUT, thân nhân NCUT							
11	Hình thức thăm hỏi, hỗ trợ khác (ghi cụ thể)							
12	Khen thưởng							
13	Hoạt động khác							
14	Quản lý thực hiện chính sách							
	Tổng cộng							

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ghi rõ tên và ký)

TM. UBND HUYỆN

(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu)